Buồn Vui Phi Trường

Dương Hùng Cường

Phần 6

Trọng ngồi thoải mái trên chiếc ghế nệm thật êm có bánh xe phía dưới để dễ di chuyển. Vòng phi đạo đã đông phi cơ. Tất cả những việc xảy ra từ mười năm về trước mà như mới xảy ra từ hôm qua.

-Ê Trọng, tao đi ăn sáng… Khi nào tao về thì mày đi.

Trọng gật đầu… Hoàng bước vội vã xuống bực thang. Cầu thang cao, nhìn xuống, nếu không quen thấy hoa mắt. Mỗi ngày leo lên, leo xuống cả chục lần. Hoàng vừa cười vừa bước xuống thang:

-Mẹ kiếp, ăn sáng xong, leo lên cái cầu thang này lại thấy đói. Chẳng lẽ lại phải đi ăn sáng lại.

Tiếng giày bước xuống bực thang chìm dần… Phi tuần RED, cất cánh từ lúc bốn giờ sáng đi hành quân đã trở về.

-Đài Kiểm soát Biên Hòa, phi tuần RED, xong nhiệm vụ hành quân, 4 phi cơ A1H, xin vào vòng phi đạo và chỉ thị hạ cánh…

Mấy người tân binh nhìn Trọng… Thường thường ở những phiên việc khác, ít khi người trưởng phiên chịu để cho những người tập sự làm việc với phi cơ khu trục. Những chiếc phi cơ A1H hạ cánh tập đoàn. Bằng những con mắt nhà nghề, người kiểm soát viên không lưu ước lượng được khoảng cách có đủ an toàn để hạ cánh. Nhưng với Trọng, chàng muốn cho những người lính mới quen với hết tất cả. Trọng gật đầu khuyến khích:

-Bạn nào trả lời đi…

Hai ba cái bàn tay vội vã chụp vội lấy cái micro. Một sự sung sướng sáng rỡ trên những khuôn mặt trẻ. Phi đạo 27. Áp lực dưới đất 29,84. Gọi lại hai phút trước khi break. Những giọng nói run run như giọng chim mới tập hót những bản ca vỡ lòng. Mắt người tân binh đăm đăm nhìn về hướng Đông và cố nhìn để thấy bốn chấm đen tận phía chân trời…

Lòng Trọng cũng vui lây. Hết năm nay, không biết rằng mình có thể được giải ngũ ?... Vài ba chiếc phi cơ xin cất cánh. Từng chiếc phi cơ lướt qua mặt Trọng, nhẹ nhàng nhấc mình lên khỏi mắt đất, bánh xe xếp lại dưới bụng gọn gàng. Mây trắng nhẹ như bông bay nhè nhẹ, in bóng lên khung cửa kính đài kiểm soát.

Bốn chiếc phi cơ làm break. Trọng đi tới, đứng bên cạnh người tân binh. Từng chiếc, từng chiếc chạm bánh xuống phi đạo êm ái. Đôi cánh đã không còn nặng chĩu bom… Nghĩ tới những người vừa chết vì bom đạn, Trọng thở dài…

Lúc phi cơ chạy ngang đài kiểm soát, người phi công dơ tay vẫy Trọng. Chiếc mũ sắt sơn màu đỏ nổi bật trong cockpit. Cũng vẫn những hình ảnh ấy, bao nhiêu năm qua đi rồi.

-Đài Kiểm soát Biên Hòa, đây C47 Echo Alpha…

-C47 Echo Alpha, Đài Kiểm soát Biên Hòa nghe…

Trọng uể oải trả lời trong máy vô tuyến… “Phi đạo 27, vòng phi đạo bên phải… Áp lực dưới đất 29,84. Gọi lại ở gió xuôi…” Nắng đã lên, chiếu vào đài kiểm soát. Chiếc máy lạnh không đủ làm bớt cái nóng. Trọng quay đầu sang bảo Phạm đang hí hoáy viết trên cuốn sổ khí tượng, chi chít dày đặc những con số:

-Mày mở dùm cái máy lạnh, số lớn nhất…

Phạm quăng cây viết xuống bàn, vươn vai rồi cúi xuống chiếc máy lạnh. Số lớn nhất rồi đó. Chắc là chiếc máy lạnh này sắp sửa được về hưu. Có một giọng nói quen thuộc trong máy vô tuyến:

-Có Trọng ở Đài không?...

Trọng cầm lấy cái micro:

-Trọng đang nói đây…

-Thắng đây. Lát nữa, chiếc Echo Alpha hạ cánh, xuống câu lạc bộ Tàu bay ăn sáng với tao. Tao ở lại đây, để đổ xăng chừng nửa giờ.

-Đồng ý…

Tiếp theo đó, một giọng nói thật oai trong máy vô tuyến, chắc là giọng một ông quan lớn:

-Yêu cầu dùng thủ tục đàm thoại vô tuyến… Xin đừng nói chuyện riêng trên tần số của Đài.

Trọng và Thắng cùng im bặt… Những lời hẹn hò như vậy đã là tạm đủ. Ông lớn kia đã nhắc cho người ta biết là không được quyền nói gì ngoài những câu mà trong thủ tục đã ấn định. Nhưng các ông đã quên nhiều lần, khi những người kiểm soát không lưu đang bù đầu với công việc, như giải quyết những vụ phi công gọi xin khí tượng, hỏi gió ở mặt đất, yêu cầu cho chỉ thị hạ cánh, báo cáo vị trí của mình, nhắc lại clearance, khiếu nại một kẻ vi phạm luật lệ không lưu, thì các ông chỉ gọi để hỏi những chuyện bâng quơ… Chiếc phi cơ này mấy giờ thì đến?... Điện thoại dùm về nhà tôi, để tài xế mang xe ra đón… Chạy đi kiếm cho tôi ông X..v..v.. Người kiểm soát viên không lưu bao giờ cũng có một mặc cảm. Mặc cảm vì mình lon nhỏ, còn các ông phi công thì lon lớn. Đã từ lâu, trong con người những người kiểm soát không lưu như Trọng, đã mất hẳn cái quan niệm khi làm việc là “một nghề giao thiệp với một nghề”.

Trọng thấy tiếc cái thời xa xưa, cái thời rất xa. Người kiểm soát không lưu có quyền mời phi công tới đài để tranh luận về vụ vi phạm quy tắc không lưu. Tranh luận một cách thật bình đẳng. Những cái giấy báo cáo về vi phạm quy tắc không lưu gửi đi, bao giờ cũng có kết quả, không như bây giờ. Trọng đã nghe Hoàng than thở:

-Những giấy vi phạm tụi mình gửi đi, không hiểu rằng qua nhiều hệ thống nên đã bị bay hết chữ, hay là có những cuộc “ça va” kín với nhau nên đã êm luôn. Còn những báo cáo về tụi mình thì bao giờ cũng có kết quả liền…

Trọng nghĩ đến lá đơn xin giải ngũ. Trọng tha thiết với chuyện đó dù biết rằng giải ngũ lúc này là trốn trách nhiệm. Nhưng mình sẽ làm công việc khác, có ích cho cuộc chiến đấu dai dẳng này hơn.

Hoàng đã về… đứng ở đầu cầu thang để thở. Leo lên hết năm cái cầu thang xoáy trôn ốc, thật là mệt. Những hôm bị cúp điện, Trọng và Hoàng phải thay phiên nhau leo lên, leo xuống để quay cái máy phát điện. Không dám sai những người tân binh vì sợ mang tiếng là “lợi dụng cấp bậc”, là “hối mại quyền thế”. Hoàng ngồi xuống ghế:

-Mày đi ăn sáng đi…

-Tao đi hơi lâu đấy. Có thằng Thắng, “mê vô” của chiếc Echo Alpha rủ xuống câu lạc bộ Tàu bay. Đi không, Phạm? Xuống gặp thằng Thắng, đấu láo cho đỡ buồn…

Phạm lắc đầu… Từ ngày mấy thằng khí tượng phải lên lầu Gương làm việc chung với dân không lưu, Phạm ăn sáng trước khi đi làm rồi ngồi dính ở ghế cho tới lúc mười hai giờ.

Hoàng dặn:

-Nhớ đừng lâu quá một giờ…

Trọng vừa bước xuống cầu thang thì Hoàng gọi lại:

-Đêm nay mày trực, có cần mấy ông tân binh không? Tao nghĩ chỉ cần hai người cũng đủ. Để cho họ chia phiên nhau nằm ngủ ở nhà cho đỡ mệt…

Trọng gật đầu rồi chậm rãi xuống cầu thang. Ánh sáng ban ngày soi rõ bộ mặt tang thương của những tầng lầu dưới. Cửa kính vỡ chưa được thay trong vụ pháo kích cách đây mấy tháng. Căn phòng nhỏ ngập bụi. Lăn lóc ở gác nhà, một khúc bánh mì ăn dở.

Đã một lần, thấy cái đài kiểm soát dơ quá, Trọng lấy chổi, quét nhà, lấy khăn lau cửa kính. Trong khi đó, những người tân binh mắt lơ láo nhìn. Không may là ông Đại úy trưởng phòng hành quân tới. Ông thấy Trọng căm cụi làm công việc đó, mặt sa sầm, gọi tất cả những người tân binh lại:

-Các anh thấy ông thượng sĩ, trưởng phiên của các anh quét nhà, lau cửa kính mà các anh không có phản ứng gì sao?... Tôi sẽ phạt, không ký giấy phép trong một tháng…

Những người tân binh thoáng có một chút oán hận Trọng. Chàng rất băn khoăn về chuyện đó. Phải mất đến nửa tháng tình thân mới được như trước. ông Đại úy, một người bạn cũ, bảo nhỏ Trọng:

-Mày chia những công việc thường vụ cho chúng nó làm. Hơi sức đâu mà những thằng lính già cứ làm mãi những công việc đó…

Trọng nhún vai:

-Ngày trước tao bị tây nó sai… Tao đã ghét và chán nản đến cùng cực bộ quần áo ka ki. Bây giờ, mình phải tránh cho họ những cái đã làm mình khổ.

Trọng phóng xe xuống sân đậu, chờ chiếc C47 của Thắng hạ cánh. Vài thằng thợ máy già lớn tiếng gọi Trọng:

-Ê, cái thằng chuồng Cu, xuống đây làm gì vậy?...

Trọng dựng xe vào trong lề cỏ, lững thững đi về phía sau những dẫy phi cơ. Trọng cười với các bạn quen, chỉ vào chiếc C47 đang bắt đầu quẹo vào vị trí gió xuôi:

VNAF ground crews (kiwis) at Bien Hoa Air Base

-Tao chờ thằng Thắng… Nó sắp hạ cánh, rủ tao đi ăn sáng.

Sân đậu phi cơ nhộn nhịp. Những người chuyên viên vũ khí đang đưa bom lên móc.

Vài người phi công đứng gác chân lên bánh máy bay đứng nói chuyện với mấy tay thợ súng:

-Nghề này cũng nguy hiểm đấy chứ… Sơ sẩy một chút thì bom, rốc kết, đạn 20 nó đâu có tha…

-Cái đó là cái chắc… Nhưng đâu bằng các anh, lao đầu xuống mục tiêu trong lúc đạn phòng không phơi phới bay lên…

Những mẩu chuyện nho nhỏ lọt vào tai Trọng. Vài người tân binh khiêng nặng nề những chiêc mâm dầu nhớt đi đổ vào lề cỏ. Chàng hỏi một thằng bạn quen:

-Sao nhớt chúng mày xả ra, chúng mày cứ bắt người ta mang đi đổ. Chúng mày không làm cái công việc đó được à?

Thằng thợ máy già cười vang… Nó xoay cái tuộc nơ vít gõ gõ nhẹ vào ngực mình:

-Khi tao mới ra trường, tao làm cái công việc ấy rồi. Tất nhiên là bây giờ, công việc ấy không phải là công việc của tao.

Trọng thẫn thờ ngắm những khuôn mắt trẻ… Tuy dầu mỡ nhem nhuốc nhưng khuôn

mặt vẫn chưa hết nét thư sinh. Chàng thật tình thấy thương những người lính mới như thương những đứa em.

Hai người phi công mang dù, mang nón bay, đi ra sân đậu, sửa soạn một cuộc hành quân. Hai người đi vòng quanh chiếc phi cơ, lắc chiếc cánh cản gió, lắc chiếc cánh lái phía đuôi. Họ leo lên phi cơ. Người cơ trưởng leo lên theo, giúp những người phi công buộc dù, thắt lưng và đội mũ… Người cơ trưởng nhảy xuống đứng chéo trước mặt phi cơ. Một cánh tay dơ thẳng, một cánh tay vẽ thành nhiều vòng trong không khí.

Trong lúc đó, vài người cơ khí viên trẻ đẩy chiếc máy phát điện, cắm vào hông tàu. Chong chóng quay một vòng, hai vòng… Một đám khói màu xanh nhẹ, cuộn tròn, bay về phía sau, cánh quạt được trớn quay tít. Những người cơ khí viên rút máy phát điện, đẩy sang phía chiếc phi cơ khác, bước đi, đầu đưa về phía trước, một tay giữ chặt chiếc mũ dô kề. Cánh quạt lại quay một vòng, hai vòng…

Trọng nhìn cảnh hùng tráng của người phi công ngồi trên chiếc phi cơ. Đôi môi mấp máy, đôi lông mày chợt cau lại vì không nghe tiếng trả lời… Người phi tuần trưởng nhìn sang chiếc phi cơ bên cạnh. Người bạn đồng hành cười, hai tay đập nhẹ vào hai tai, lắc đầu… Người phụ trách về vô tuyến vội leo lên.

Người hạ sĩ vô tuyến nằm bò trên thành cửa phi cơ đầu cúi hẳn vào lòng cockpit. Cánh quạt vẫn quay đều. Năm phút sau, người phi công dơ ngón tay cái lên trời. Người hạ sĩ vô tuyến nhảy xuống đất. Người cơ trưởng rút hai miếng gỗ chèn bánh xe. Hai cánh tay ngoắt về phía sau, phi cơ rời sân đậy. Người hạ sĩ vô tuyến cau có:

-Pi lốt yếu quá. Quên cả việc bật máy vô tuyến sang chữ ON… Máy kêu không rõ mà cũng không biết điều chỉnh, vặn “volume” cho nhỏ bớt lại… Cái gì cũng gọi…

Anh than phiền xong, xách ống nghe về những chiếc phi cơ khác leo lên… Bravo thử máy!... Delta xin thử máy!... Lima xin thử máy!... Sân đậu nằm trong lòng phi trường lúc nào cũng đầy khung cảnh hoạt động.

Phi cơ cũa Thắng đã rẽ vào bến. Cánh quạt quay mạnh vài vòng rồi tắt máy. Thắng mở mạnh cửa, nhảy từ phi cơ xuống lấy lá cờ đỏ cắm vào ống “pi tô”. Trọng tới bên cạnh:

-Tao để xe ở ngoài kia. Tụi mình đi thôi…

Hai người bạn cũ đi về phía cuối sân. Mới tám giờ rưỡi mà vùng phi trường như bốc lửa. Tiếng động cơ gầm vang, hai chiếc khu trục cơ vừa cất cánh nơi đầu phi đạo 27.
Hai người đi vào câu lạc bộ. Tám giờ rưỡi, câu lạc bộ ít người, nhìn mặt, chỉ toàn những tay thợ vịn và thợ lặn. Trong Không quân có hai cái nghề là thợ vịn và thợ lặn là không có chỉ số, được anh em đặt tên một cách hài hước. Anh thợ vịn chỉ biết vịn, mồm lớn nhất mà ít làm việc. Còn anh thợ lặn, chỉ có mặt vào lúc điểm danh. Sau giờ đó, anh “lặn” mất tiêu, rất khó tìm thấy. Giang sơn của anh là câu lạc bộ, là một tấm nệm đặt trong xó tối, góc nhà kho. Thắng mượn chiếc điện thoại ở câu lạc bộ, gọi về kho xăng. Buổi sáng, trời đẹp như tất cả những buổi sáng miền Nam mùa nắng. Thắng xin xe xăng làm “plein” cho chiếc C47. Xăng 140 octanes. Kho xăng chỉ có hai xe “xi tẹc” còn mắc bận đổ xăng cho những chiếc A1H tiếp tục hành quân. Thắng xin một thời hạn nửa giờ. Chàng đặt chiếc điện thoại xuống ra ngồi bên cạnh Trọng, gần cửa sổ. Đằng sau câu lạc bộ, còn sót lại một vài cây cao su cổ thụ. Bên cạnh là căn nhà lầu ba từng mà hai người đã có bao nhiêu kỷ niệm của một thời rất xa. Bây giờ tất cả đã chia tay nhau, thỉnh thoảng mới gặp nhau ở phi trường cũ.

Thắng gọi một miếng bí tết đúp, năm chục đồng. Một chai coca cola. Gọi thêm một miếng săng uých gà, gói mang đi. Trọng mỉm cười:

-Mày ăn gần bằng thằng Pi lốt Thái Bình rồi đấy nhé. Ăn sáng mà cứ như bị nhịn đói đến ba ngày…

Thắng nhếch mép, cười gượng:

-Những ngày tập cho phi công bay "không hành" thường là từ sáng cho tới tối mịt. Lần này, tụi tao cất cánh từ Sài Gòn để đi Biên Hòa, Phan Thiết, Nha Trang, Đà Nẵng rồi trở về Pleiku, Đà Lạt và Sài Gòn. Mệt muốn chết luôn. Tao phải ăn sáng thay cho cả buổi trưa. Buổi chiều mới có thể về Sài Gòn đi đớp…

Trọng thấy thương thằng bạn thật nhiều… Cuộc đời của thằng thợ máy phi hành phi cơ vận tải cứ dính vào những chuyến bay dài dằng dặc. Một tháng, may ra được vài ba lần xuất ngoại, mua vải và transistor, nếu mà không bị thộp cổ, thì có thể tậu được cái xế bốn bánh.

Trọng uống một ly cà phê thật đặc. Để cho tỉnh ngủ tỉnh táo làm việc tới mười hai giờ trưa và thức suốt đêm nay. Người chủ quán đi ra bắt tay Thắng:

-Lâu quá mới gặp anh… Dạo này ra sao?...

-Vẫn thường… Có nhiều đô la đổi bớt cho một ít…

Người chủ quán cười… Cái cười thật sáng của kẻ có tiền. Trọng không thích người chủ quán. Những người lính của phi trường này đã làm giàu nhiều cho ông chủ quán, nhưng ông chủ quán thường có nhiều cử chỉ không đẹp với những kẻ thiếu nợ. Người chủ quán đi vào trong quầy rượu. Thắng hỏi Trọng:

-Mai nghỉ, mày có về Sài Gòn không?...

Trọng ngập ngừng chưa muốn trả lời… Những cơn hứng thường nổi lên bất chợt. Tám giờ sáng, nếu buồn quá chàng lại phóng xe ra chợ chơi, rồi có nhiều khi chạy thẳng về Sài Gòn, nhiều khi chàng ở lại Thủ Đức, vào hồ tắm bơi lội cho tới chiều rồi lại trở về Biên Hòa. Trọng thắc mắc:

-Có chuyện gì cần không?...

-Cần lắm. Nếu về ghé qua phòng tao. Thắng Pi lốt Thái Bình mấy ngày nay nằm ở phòng tao, một mình tao không thể nào khiêng nó trả về nhà cho vợ nó… Mai, mày nên về Sài Gòn giúp sức tao…

Trọng ngạc nhiên. Pi lốt Thái Bình mà cũng nổi máu giang hồ, bỏ nhà đi hoang? Chắc phải có chuyện gì quan trọng. Từ xưa tới nay, ít khi nào nó dám bỏ nhà đi du hí suốt đêm. Thắng kể:

-Dạo này, nó có nhiều chuyện buồn… Vợ nó vừa mới đẻ con trai.

-Như vậy là chuyện vui chứ!...

-Nhưng nó đã có tới sáu đứa con. Mày cũng biết rằng, đứa con thứ sáu, chỉ được lĩnh có một nửa lương. Nó lo lắm vì vợ nó vào cái loại tốt nái, chồng chỉ cần đi qua đầu giường là bụng đã to…

Tiếng cười vang lên trong câu lạc bộ. Trọng thắc mắc vì chưa phải là cái cớ để cho Pi lốt Thái Bình bỏ nhà đi giang hồ. Chàng hỏi Thắng:

-Thế rồi sao nữa?...

-Vợ nó nhất định đặt tên cho con là Long. Nhưng mà nó nhất định không chịu. Vợ nó giận lắm, hai vợ chồng cãi nhau ầm ỹ mà nó thì nhất định không thèm nói rõ lý do…

Trọng thở dài… Dù Pi lốt Thái Bình không cần nói rõ lý do nhưng Trọng và Thắng cũng đã hiểu rõ. Những người bạn trong Không quân có tên là Long đều đã đi về với đất. Long Bô chết ở Nhà Bè. Long Rùa mất tích, đến bây giờ vẫn chưa tìm thấy xác. Long Chà chết ở Cần Thơ. Cách đây vài hôm, Long Con, ông thiếu tá đẹp trai đã chết ở phi trường này trong lúc hạ cánh, phi cơ bị hư thắng, chạy hết phi đạo không ngừng lại được, tàu bay lộn mấy vòng ở cuối phi đạo.

Nếu đặt tên con là Long, mỗi lần gọi tên con lại nhớ tới những người bạn cũ, đã cùng chia với nhau từng khúc bánh mì, từng mẩu thuốc trong những ngày cuối tháng. Thắng nói tiếp:

-Tao cũng khuyên nó nên nói rõ chuyện đó cho vợ nghe, nhưng nó lắc đầu… Nó khóc, mày ạ. Những lần khác, thấy nó khóc mếu thì mình buồn cười, nhưng lần này nó khóc trông thảm lắm. Tao đành phải cầu cứu đến mày…

Trọng gọi thêm một ly cà phê. Một cơn gió đưa vài ba chiếc lá bay qua cửa sổ. Tiếng động cơ làm point fixe, rú lên từ phía sân đậu. Hai người ngồi đối diện nhau, nhìn rõ khuôn mặt của nhau, đã mất đi nhiều nét học trò. Đầu Thắng đã có vài ba sợi tóc bạc. Thắng thở dài:

-Một chuyện buồn cười hơn nữa là nó vừa mất một chuyến mua hàng ở Thái Lan về. Lâu lâu, nó mới được đi một chuyến mà chuyến của nó lại đúng vào chuyến bị tịch thu.

-Nó mất cái gì?...

-Năm trăm hộp thuốc ngừa thai Lyndiol 2,5.

Trọng giật bắn người… Giá tiền năm trăm hộp Lyndiol 2,5 không phải là nhỏ. Trọng nghĩ tới cái hoàn cảnh đau khổ của Pi lốt Thái Bình. Với người vợ tốt nái, hay chửa đẻ, mua được thuốc ngừa thụ thai về để dùng thì lại bị tịch thu. Chàng thấy cần phải gặp Pi lốt Thái Bình. Nếu bây giờ, về đến Sài Gòn gặp nó, hỏi xin nó một hộp thuốc ngừa thụ thai, chắc là thế nào nó cũng nổi giận. Mọi khi, Trọng và Thắng thích trêu cho Pi lốt Thái Bình nổi giận nhưng ở trong trường hợp này, còn trêu chọc nó thì thật quả là đắc tội với trời, với lương tâm…

-Sao nó không nói rõ cho cái thằng sĩ quan An ninh mặt đen sì biết. Nếu cần thì kèm theo cả sáu cái giấy khai sinh…

-Mày còn lạ gì cái thằng hắc diện… Nó có bao giờ nghĩ tới tình bạn hay tình thương nhân loại gì đâu… Bố nó mang hàng lậu thì chắc nó cũng… thộp cổ luôn.

Trọng hỏi:

-Thế phản ứng của Pi lốt Thái Bình? Nó có đeo đuổi chuyện đó, để có thể vớt vát lại một ít gì không? Năm trăm hộp Lyndiol 2,5 đâu có phải là ít của…

Thắng trả lời buồn buồn:

-Nó bỏ rơi ngay chuyện đó. Như một thằng đi buôn nồi đất. Khi nồi đã rơi xuống đất thì chắc chắn là vỡ rồi. Không bỏ đi luôn mà còn quay lại, thiên hạ thế nào cũng bắt quét dọn… Thắng hay có lối ví von đặc biệt như vậy… Hai người đi ra khỏ câu lạc bộ. Đường trong căn cứ bụi tung mù. Trọng và Thắng bước dọc theo con đường gập ghềnh sỏi đá. Đầu đường là một trường tiểu học của căn cứ. Những giọng hát trẻ thơ vang lên trong giờ hoạt động thanh niên.

Một đám trẻ con đang quay vòng tròn chung quanh cô giáo trẻ. Mái tóc dài buông lơ xuống đôi vai… Thắng thấy hiện lên hình ảnh của Thủy, người vợ sắp cưới của Trung lúc sắp chết cũng có một vẻ đẹp não nùng như thế này. Trung và Thủy, chỉ còn một tháng nữa thì đám cưới, đột nhiên Thủy lìa bỏ cõi đời. Thắng lẩm bẩm: “Ông Trời thất là… nhảm. cái thằng làm phi công, suốt ngày đùa rỡn với cái chết, thì lại sống nhăn răng để bù lu, bù loa khóc con vợ sắp cưới…” Thắng thấy thương cuộc tình duyên dang dở của Trung.

-Hôm nay, chúng mình chơi một trò mới, các em nhé!

Mấy chục cái miệng xinh xinh reo lên vui thú:

-Trò chơi gì vậy cô?...

Cô giáo trẻ hất mái tóc ra đằng sau lưng thon đẹp:

-Chim bay, cò bay…

Thắng và Trọng dừng lại bên lề cỏ. Cô giáo trẻ chớp mắt, e thẹn. Trung ơi, có bao giờ mày tìn lại được hình bóng của người xưa đã mất rồi… Hai người đứng im, không nói chuyện gì với nhau. Không còn chuyện gì để nói.

-Chim có bay được không?...

-Có, có…

-Thế thì khi nào cô nói chim bay, các em cũng nhảy lên nói chim bay… Nhớ chưa?...

-Dạ, nhớ rồi…

-Cái nhà có bay được không?...

-Không, không…

-Thế thì khi nào cô nói cái nhà bay, các em phải đứng im, nghe không?... Khi nào một cái gì không bay được, mà em nào nhảy lên thì bị phạt, đứng ra ngoài… Nhớ chưa?...

Thắng và Trọng cùng tìm thấy lại nét hồn nhiên thuở nhỏ. Ước gì mình trở lại được với tuổi thơ. Đụng chạm với đời nhiều, thấy đời có nhiều cái bất bình. Không thể kể những kẻ đi bằng hai chân là con người… Những người không thích phá phách như Trung, đã tìm thấy một cuộc tình duyên đẹp mà rồi cũng mất đi… Ngoài con người còn có Thượng đế. Những cái mê tín không phải chỉ để dành cho đàn bà. Thằng Pi lốt Thái Bình không muốn đặt tên con là Long vì những người bạn tên Long đều không còn ở trên cõi đời này. Trọng thấy cái đẹp của mê tín và nghĩ rằng cái mê tín, đừng có nhiều quá, làm cho con người ta thêm một chút tí ti trí thức. Như những người phi công ít khi nào dám đi xe hơi màu đen, màu của tang tóc…

Chung quanh hai người, tiếng reo cười vang vang…

Trường Tiểu học được bao bọc một hàng giây kẽm dai. Một chút gì làm cay đắng trong lòng Trọng và Thắng. Những ý nghĩ trẻ thơ cũng không được tự do thoát ra ngoài cái không khí chiến trang chết chóc.

Trọng đốt một điếu thuốc lá:

- Thằng Trung nó quên được Thủy chưa? Nghe nói thằng đó nó trung thành với kỷ niệm lắm…

Một đám mây che lấp mắt trời. Thắng chớp mắt:

-Nó tìm quên trong công việc… Nó nghỉ bay khu trục rồi. Bây giờ thì nó bay tàu bay trắc giác, đi tìm đài phát thanh của vẹm. Nó lái loại tàu bay U6A, trang bị nhiều máy móc lắm. Những công việc nhức đầu như vậy, may ra có thể làm cho nó quên. Hôm nào, mày có hứng, thích bay sáu giờ đồng hồ từ lúc hoàng hôn xuống tời lúc nửa đêm thì cứ việc về Sài Gòn, leo lên tàu bay của nó.

Trọng nghĩ đến công việc trắc giác để tìm kiếm đài phát thanh của địch. Công việc thật rắc rối.

-Nó vừa được ban khen vì tìm được một đài phát thanh của tụi giải phóng ở chiến khu D. Tụi B52 nó "cạo" tan nát hết, rồi cái đài phát thanh ấy tịt luôn. Cũng là một thành tích đáng ăn mừng đấy chứ…

Trọng cũng thấy vui vui… May ra thì Trung có thể quên được mối tình đầu đẹp ấy. nắng đã lên cao, có lẽ đã tới hơn chín giờ. Thắng bảo Trọng:

-Cho tao về sân đậu.

Hai người đi về chỗ để xe. Học trò của trường tiểu học trong căn cứ đang xếp hàng vào lớp. Cô giáo trẻ đi sau cùng, còn ngoái cổ lại nhìn theo hai bóng người khuất vào nẻo đường sỏi đá.

Trong tiếng gió hòa lẫn tiếng máy xe ào ào, Thắng ghé vào tai Trọng nói như quát:

-Tao quên chưa báo cho mày biết một tin buồn… Tháng sau, tao cưới vợ. Mình già rồi, phải không mày?.. Vợ tao nó quen với em Phượng của mày, tao đã xúi nó mời em

Phượng đi phù dâu. Hôm đó, tao sẽ để cho mày ngồi cạnh em Phượng. Chịu khó xin lỗi đi…

Phượng….. Phượng!... Cái tên đó lại làm sôi nổi một chút quá khứ đã chìm sâu trong lãng quên. Một sự giận dỗi giả vờ rồi tới một sực giận dỗi thật. Cả hai đều nhiều chất tự ái ở trong người, thành ra không ai muốn xin lỗi trước. Tuy có vài lần, thấy lòng mình buồn muốn khóc, Trọng muốn nối lại cuộc tình duyên ấy, nhưng khi đến đầu ngõ nhà Phượng, Trọng ngập ngừng một chút rồi lại quay trở ra.

Đưa Thắng về chiếc C47 Echo Alpha, Trọng quay xe trở về đài kiểm soát phi trường. Phi đạo nắng ngập đầy. Một chiếc L19 cất cánh, bóng lẻ loi, đơn độc, trông côi cút như một con gà lang thang. Trọng thở dài:

-Đêm nay trực, mình sẽ viết một lá thư thật dài cho Phượng…

Đã hơn mười năm nay, anh sống với phi trường. Ngồi đây, anh cũng có thể tưởng tượng thấy bộ mặt buồn buồn của phi trường Đà Nẵng, buồn như những cô gáo miền Trung,

phi trường Nha Trang nằm song song với bờ biển, bãi cát trắng với sóng vỗ rì rào…

Từ mấy năm nay, đời anh ngừng lại ở phi trường Biên Hòa. Nơi đây còn vương không khí chiến tranh, giết chóc. Anh đã bâng khuâng nhìn những chiếc khu trục cơ chạy qua trước mặt mà nghĩ rằng chỉ một lát nữa đây, bao nhiêu người sẽ chết hay mang những tấm thân tàn phế, khắc khoải suốt đời.

Ngày ở Nha Trang, anh có một thú vui hiền lành. Mỗi khi có một máy bay dân sự tới, anh thường đứng trên lầu Gương, lấy ống nhòm nhìn những tá áo xanh, áo đỏ, thẫn thờ bước xuống thang khi cánh cửa phi cơ mở rộng…

Thế mà chỉ còn mấy tháng nữa, anh vĩnh biệt phi trường. Chỉ còn mấy tháng nữa thì anh giải ngũ – Phi trường ơi! Vĩnh biệt phi trường…

Sáng hôm qua, anh bắt được hộp thuốc lá của Khánh trong đám cỏ. Chắc em còn nhớ Khánh?... Khánh, nhà ở cạnh đường xe lửa mà có một lần đã than phiền với tụi mình:

-Mình chẳng bao giờ tiễn đưa ai, mà ngày nào cũng phải nhìn con tàu chuyển bánh.

Mỗi buổi sáng, anh thường đi khám phi đạo. Sáng sớm, trời lạnh mù sương… Thỉnh thoảng, thêm một chút gió heo may để cho lòng thêm nhớ về miền Bắc. Anh thuộc từng miếng grille tróc cạnh, từng đám mây mắc cỡ rũ ướt sương đêm mà lũ chó hoang thấy ánh đèn pha thường chạy vào ẩn núp.

Hộp thuốc lá của Khánh nằm trong đám cỏ gần đầu phi đạo. Cách đây chừng sáu tháng, chiếc C47 của Khánh bị nổ bánh ở đây. Khánh ngồi dưới cánh máy bay chờ một chiếc khác mang tới thay. Anh lái xe ra nói chuyện với Khánh.

Khánh là bạn của anh từ lâu, từ ngày hai đứa còn ở ngoài hà Nội. Nhưng mà hai đứa ít khi được gặp nhau. Khánh thì cứ đi luôn. Còn anh thì khi về tới Sài Gòn lại lao đầu vào những chỗ nhiều ánh đèn, quên cả công việc lại thăm Khánh.

G ặp anh, Khánh mừng lắm… Khánh trách anh sao dạo này hay dấu kín những chuyện tâm tình… Anh biết nói gì bây giờ? Cái trống rỗng lúc nào cũng như nằm bất di, bất dịch trong tâm hồn. Khánh đọc cả một câu chửi đổng rất khinh đời, giọng Nguyễn Tuân:

-Mũ xanh chúng tao đâu có bạc đãi gì mày?... Gạo thì trắng, nước thì trong, mà người thì lành…

Anh buồn buồn nhìn Khánh. Khánh già đi nhiều mà chắc anh cũng vậy. Tuổi học trò đã thật hết rồi. Hai khuôn mặt bây giờ cằn cỗi và hai mái đầu đã bắt đầu lưa thưa điểm bạc.

Khánh cho anh biết là Khánh sắp lấy vợ. Anh ngạc nhiên:

-Mày lấy vợ?... Nhưng mà lấy ai?...

Khánh nói giọng thản nhiên:

-Hiền chứ còn ai nữa… Chắc mày còn nhớ Hiền?

Giọng Khánh tiếp theo, trầm hẳn xuống:

-Tụi mình cũng nên tính chuyện vợ con đi thì vừa. Sống lủi thủi một mình lâu quá rồi. Mày với Phượng có lẽ giận nhau rồi thì phải?...

Anh nghĩ tới Hiền, người con gái hay mặc chiếc áo dài màu đỏ, màu của những cánh hoa bên đường Cổ Ngư. Hiền và Khánh yêu nhau đã từ lâu. Hiền có đôi mắt thật buồn và mái tóc buộc đuôi ngựa nhí nhảnh, hai cái tương phản nhau. Nếu Khánh lấy Hiền thì kể cũng là một cuộc tình duyên đẹp. Anh cười bảo Khánh:

-Nhớ gửi thiếp mời cho mình đấy.

Ánh đèn trắng từ lầu Gương chớp nhiều lần gọi anh. Anh bắt tay tạm biệt Khánh. Tạm biệt hay là vĩnh biệt đây? Lưng trời, mây trắng bay nhanh. Gió hơi thổi mạnh. Khánh nhắc lại anh khi nào về Sài gòn thì nhớ thăm Khánh.

Thế rồi hơn một tháng sau, anh phải về Sài gòn để đưa đám Khánh. Khánh chết trong chuyến bay Sài Gòn - Lộc Ninh - Phú Quốc. Nhớ tới Khánh bằng tuổi anh mà đã chết, anh thở dài:

-Mới vừa ba mươi tuổi…

Hôm đó, Hiền khóc thật nhiều. Từ ngày đó đến nay, chủ nhật nào Hiền cũng đi thăm mộ Khánh. Nhìn tên Khánh khắc trên hộp thuốc lá để trước mặt, anh muốn khóc cho lòng vơi thương nhớ Khánh. Anh gói hộp thuốc lá lại, ngậm ngùi:

-Mình sẽ mang về biếu Hiền…

Ba người ngồi ở một chiếc bàn, trong góc tối… Người đàn bà chấm ngón tay vào ly nước, viết nghịch lên mặt bàn những tên, những chữ… Hai người đàn ông đã đăm nhìn hai ly rượu đã tan hết nước đá.

Dancing về cuối tháng, vắng người. Tiếng trompette dài lê thê, nức nở theo một điệu blue. Vài cặp trai gái, uể oải dìu nhau theo điệu nhạc, trong cái tối u buồn, cố giữ gương mặt sầu tư…

Tiếng nói ở bàn ba người:

-Về thôi chứ Khánh?...

-Mày muốn về bây giờ sao Du?...

-Ừ, về thôi. Mai mày còn phải bay sớm thì phải.

Tiếng cười nho nhỏ nhưng nghe rõ:

-Mai phải bay sớm thì có làm sao. Nhiều khi đi suốt đêm, mai leo lên máy bay vẫn cứ tỉnh như thường. Nhưng cũng phải về để trả xe cho thằng Phi. Với lại cũng phải đưa em về, không có chồng em ghen…

Người đàn bà nhìn Khánh, một cái nhìn dài cám ơn. Tiếng xô ghế và tiếng ly chạm khẽ vào chai. Ba người lách qua những hàng ghế đặt lẫn với những tiếng thì thầm trong bóng tối. Tiếng trompette đuổi theo như đưa tiễn. Qua tấm màn và cánh cửa dày, tiếng trompette chỉ còn như mơ hồ từ phương xa vọng tới…

Về khuya, đường Trần Hưng Đạo vắng người. Ánh đèn pha đuổi nhau trên mặt nhựa loang loáng ướt. Ngày mai đi rồi hở Khánh?... Đi rồi nhớ trở lại đây. Ở đây, vẫn còn vấn vương không khí ánh đèn màu Văn Cảnh, Tháp Ngà…

Ba người chui vào chiếc 203, ngồi trên băng trước. Tiếp theo muôn ánh đèn pha, chiếc xe tiến về nơi mỗi lúc một thưa thớt ánh đèn. Khánh tự nhiên đọc một câu ca dao cũ rích:

"*Trời mưa bong bóng phập phồng,*

“Mẹ đi lấy chồng, con ở với ai?...

Gương mặt người đàn bà thoáng một nét u buồn. Ba người vẫn ngồi lặng lẽ. Khánh lái xe, nhìn vào cái sâu thăm thẳm của đại lộ, hun hút vắng bóng người.

Tiếng người đàn bà:

-Anh cho em xuống đây.

-Anh đưa em đến tận cổng.

-Không được đâu anh (tiếng nghẹn ngào), Còn chồng em, còn con em…

Tiếng thắng rít, rồi tiếng mở cửa xe. Họ ôm lấy nhau thật lâu. Mưa phơi phới trên đầu. Mưa đêm nay đẹp như mưa đầu Xuân miền Bắc. Trong xe, ánh lửa đỏ thuốc lá lập lòe thản nhiên.

Ánh đèn pha sáng lóe phía sau… Họ buông nhau ra. Khánh trở lại xe còn người đàn bà lảo đảo bước về phía căn nhà có ánh đèn dìu dịu, tà áo đen lẫn vào bóng tối. Xa xa, tiếng trẻ con reo:

-A, má về, má về…

Khánh thở dài. Chiếc xe vòng lại, phóng trên mặt đường nhựa trơn ướt như điên dại. Chiếc xe lại tiến về nơi rực rỡ ánh đèn.

Du ném mạnh mẩu thuốc lá qua cửa kính:

-Khánh ạ, tao khuyên mày nên để yên nó với chồng con nó. Thế nào rồi cũng có ngày chồng nó biết. Tao ngại cho mày.

Khánh không nói gì. Im lặng. Chỉ có tiếng máy xe đều đều… Khánh dưa Du về nhà. Lúc bắt tay tạm biệt, Khánh ghé tai Du nói thầm:

-Tháng sau tao lấy vợ. Tao lấy Hiền.

Mắt Du sáng lên trong đêm tối. Mưa ngoài trời tạnh hẳn.

Hùng uống hết ly cà phê, với tay lấy chiếc cát kết đội lên đầu, đứng dậy:

-Anh đi nhé!...

-Khoan đã anh. Để em đánh thứ con dậy cho nó hôn anh…

-Thôi, để con ngủ…

Hùng bước vội ra cửa. Vợ Hùng chạy theo:

-Anh nhớ mua nước mắm. Mẹ dặn em nhắc anh không anh quên. Anh thì hay quên lắm đấy.

Tiếng Hùng:

-Thì đi Phú Quốc chuyến này… chỉ là để mua nước mắm. Sao lại còn quên…

Tiếng “quên” lẫn vào tiếng máy Vespa. Trời mờ sương mai, gió hơi lành lạnh. Người thiếu phụ khép vội cánh cửa, tắt đèn. Tiếng cựa mình rồi một tiếng nói âu yếm trong bóng tối:

-Ngủ đi chứ, thằng chó!...

Chuyến bay hôm đó, có tất cả sáu người. Lâm, phi công chính, trưởng phi cơ, Phụng và Khánh, phi công phụ, Hùng, điều hành viên, Lựu, vô tuyến du hành và Sơn, chuyên viên cơ khí.

Tất cả đều trên hai mươi và chưa quá ba mươi. Người nhiều tuổi nhất là Phụng, vừa đúng ba mươi. Trong số đó, chỉ có Hùng là có vợ và có một con. Lâm, Phụng và Khánh sắp lấy vợ. Lựu thì ít nói nên ít người biết được chuyện riêng tư. Chỉ có Sơn là ít tuổi nhất. Tất cả phi trường đều gọi Sơn là chú bé. Không hiểu sao, chú bé lại chọn một cái nghề già là nghề thợ máy.

Buổi sáng hôm ấy, Sơn đến phi trường rất sớm. Trận mưa đêm qua, nước còn đọng vũng ướt trên sân đậu. Phương Đông trời mới ửng hồng, hiện rõ hàng cây phía chân trời. Tiếng động cơ làm point fixe, đánh thức không gian. Ánh đèn “pin” soi ngang, chạy dọc dưới bụng những chiếc phi cơ trắng. Sơn thay quần áo, lấy đèn “pin” và tiến về phía đậu chiếc

Echo. Vài tiếng chào nhau trong không gian còn vương một ít bóng đêm.

Người đến thứ hai là Hùng. Rồi tới Phụng. Khánh và Lựu cùng tới một lượt. Người đến sau cùng là Lâm.

Lâm là phi công chính. Lâm lúc nào cũng có một vẻ mệt mỏi chán chường nhưng ở bên trong chứa đựng một tinh thần bình tĩnh và tỉnh táo. “Thằng cha như con mèo”… đó là lời Khánh phê bình về Lâm.

Lâm sắp sửa lấy vợ mà lại lấy một cô dược sĩ mới ra trường. Phụng hỏi Lâm:

-Nghe nói mày sắp giải nghệ. Lấy vợ giàu thì lái… làm cái mẹ gì?...

Khánh bàn góp:

-Chuyến này, anh Lâm đào được một kho pénicilline…

Lâm không trả lời… Mặt vẫn lầm lì, nhưng đuôi mắt hơi nheo lại. Lâm móc túi, quẳng cho Khánh gói thuốc lá Lucky, hỏi Sơn lúc đó đang ngồi trên cánh máy bay:

-Tốt chứ Sơn?

Sơn nhe răng cười:

-Au poil…

Lâm lên xe lái về phía đài kiểm soát phi trường. Khánh đưa thuốc lá cho mọi người. Năm người đi xa chỗ máy bay, đốt thuốc lá hút. Những đốm lửa lập lòe. Khói bay tản mạn lên không trung. Phương Đông trời ửng hồng, những đám mây phía chân trời, chung quanh đã viền trắng.

Lâm đã trở lại. Sơn nhảy lên máy bay trước nhất. Lâm làm một cử chỉ rất kịch:

-Bây giờ mời quý vị… lên đường.

Động cơ quay từ từ rồi được trớn, quay tít. Cỏ phía sau nằm rạp xuống. Máy bay từ từ bò ra đầu phi đạo, ngừng lại và rú lên ầm ỹ, rung chuyển thân tàu.

Máy bay cất cánh và chìm trong mây. Những cánh chim là máu và phi trường là con tim… Máu đi khắp cơ thể rồi lại về tim. Một đôi khi có những cánh chim bay đi, rồi không bao giờ trở lại.

Lâm chào tạm biệt đài Kiểm soát Sài Gòn. Những người con trai ra đi, tạm quên nếp sống kinh kỳ. Sài Gòn xa dần… Dưới chân vườn cao su vuông vắn, một con sông chạy uốn éo, càng xa, càng nhỏ dần rồi mất hút vào đồi núi chập chùng. Phía Lộc Ninh, sương mù giăng trắng xóa.

Chiều nay, những người con trai ấy lại trở về, nhưng bây giờ thì sống với tiếng động cơ đều đều, buồn nản. Cuộc đời lênh đênh như những đám mây trên đầu, dưới chân. Không gian mênh mông rộng lớn.

Khánh ngồi trên ghế lái. Cánh máy bay nghiêng lượn một nửa vòng. Ánh nắng ban mai đã chiếu vào khung cửa. Kim đồng hồ nhấp nháy trước mặt…

Khánh nhường chỗ cho Phụng… Khánh cần một giấc ngủ vì đêm qua thức trắng. Khánh nằm trên ghế sắt dài, lồi lõm đằng sau thân tàu, nhắm mắt và bắt đầu nghĩ tới Hiền. Tháng sau là đám cưới rồi. Hôm cưới, chắc là Hiền sẽ đẹp lắm. Hiền ngoan như thế mà mình thì cứ hay lang bang. Khánh nhất định chuyến này về Sài Gòn, đoạn tuyệt với tất cả những mối tình vụn vặt. “Anh chỉ yêu có một mình em!...” Khánh nói thầm câu đó và mỉm cười, cảm thấy mình ngây thơ như một cậu học trò mười bảy. Khánh ngủ mà vẫn giữ nụ cười…

Khánh cứ chìm vào giấc ngủ… Một nửa giờ sau, máy bay cứ xuống thấp dần. Cánh quạt bên trái đã ngừng quay. Động cơ bên phải thì yếu không đủ giữ cho máy bay ở cao độ để bay về một phi trường gần nhất. Lâm nhìn xuống phía dưới để tìm một khoảng đất trống. Chỉ là rừng trùng điệp. máy bay cứ xuống thấp dần… Lâm chợt thấy một khoảng đất trống cạnh một giòng suối. Anh cố giữ máy bay hướng về phía đó.

Nhưng muộn mất rồi… Tiếng cành cây gãy răng rắc và một tiếng ầm vang ghê gớm. Lửa bùng cháy ở bình xăng cánh phải… Tất cả sáu người ngất đi.
Lúc đó là lúc Khánh mơ thấy Hiền và anh bước lên xe kết hoa. Bạn bè đang ném những vòng serpentin quấn quýt khắp người cô dâu, chú rể. Tiếng động mạnh đánh thức anh trong một giây rồi một vật nặng đánh vào đầu anh. Anh lại mê đi và lần này không còn mơ thấy gì nữa…
Lúc Khánh tỉnh dậy thì chung quanh toàn là lửa đỏ. Anh hoa mắt cố lê ra phía cửa. Khó nhọc lắm anh mới xoay được chiếc chốt và thò đầu ra ngoài. Lửa táp vào người anh như lưỡi rắn. Bỗng một tiếng nổ bùng của bình xăng cánh trái. Xăng dính đầy vào quần áo anh. Khỏe như một con thú dữ, anh lăn lộn trên vũng bùn, cách chỗ máy bay cháy chừng hai chục thước. Anh úp mặt xuống bùn, cố tìm lấy một chút mát lạnh cho cơ thể. Anh thều thào gọi vào lòng đất:
-Hiền ơi!... Vĩnh biệt… Vĩnh biệt phi trường…
Mặt trời lên cao… Sương mù dần tan trong khi đó lửa đỏ vẫn ngạo nghễ, sáng rực cả rừng hoang.

(Hỉnh may bay lam nan)

Có bao giờ, em lên Bắc Việt Nghĩa trang thăm những ngôi mộ?... Nếu em lên đó, em sẽ gặp những người trai của không trung, hiện đang nằm nghỉ ngơi trong lòng đất.
Nằm nơi đây, hòa với tiếng thông reo vi vu, còn có tiếng động cơ vọng lại từ phi trường Tân Sơn Nhất. Mỗi buổi sáng chủ nhật, con đường đầy bụi lại tung mù. Nhiều chiếc xe đưa người sống tới thăm người chết.
Và trong một chiếc xe có một người con gái, đã thay màu áo đỏ bằng màu áo đen sâu kín, như một nỗi buồn khó nguôi. Người con gái đó là Hiền.
Từ cổng nghĩa trang đi vào, bên phải là mộ của Long. Long để lại một người vợ thật trẻ, thật đẹp và một cháu gái thật ngoan. Thỉnh thoảng, anh vẫn gặp chị Long dắt cháu đi trên vỉa hè Sài Gòn. Hai mẹ con đi lạc lõng trong giòng người đông đảo, bàn tay nhỏ xíu nằm trong bàn tay trắng gân xanh. Nhiều khi anh đã đứng nhìn theo:
-Tội nghiệp cho cháu tôi…
Mộ của Khánh trên Bắc Việt Nghĩa trang, nằm bên phía tay trái, ở tận sâu trong cùng. Bốn ngôi mộ nằm song song nhau. Lâm, Khánh, Hùng và Sơn… Phụng và Lưu được đưa về Hậu Giang, chôn nơi mảnh đất quê hương.
Không biết một người bạn nào đã trồng trên bốn ngôi mộ, một giàn hoa mát mẻ. Những người đã chết để thương nhớ lại cho bao nhiêu người. Nhìn bốn ngôi mộ ghi cũng một ngày chết, người ta nghĩ tới tình đồng đội của những người trai hôm nay, đã cùng nắm tay nhau cho tới hơi thở cuối cùng. Người ta cảm thấy buồn thêm, mặc dầu cái không khí nghĩa trang đã buồn quá lắm rồi…
Chủ nhật nào, Hiền cũng lên thăm mộ Khánh. Hiền cứ ngồi lặng bên mộ Khánh hàng giờ. Anh khuyên Hiền:
-Hiền hãy quên Khánh đi… Khánh chết rồi. Hiền hãy quên cái dĩ vãng đằng sau lưng mà nhìn thẳng vào cuộc đời. Cuộc đời của Hiền hãy còn dài dằng dặc trước mặt…
Hiền chớp mau đôi mắt:
-Quên Khánh làm sao được hở anh?...
Hiền vẫn cứ ngồi đấy. Khi mặt trời lên cao, Hiền đi về rồi chủ nhật sau lại tới. Anh và mấy thằng bạn thân của Khánh phải thay phiên nhau để coi chừng Hiền, ngăn cản Hiền muốn theo Khánh về thế giới bên kia.
Phượng ơi!... Làm thế nào bây giờ? Sau khi đọc những giòng này, anh mong Phượng hãy lại thăm Hiền…

Hết

Lời bạt của tác giả

Có nhiều người bạn thân, khi đọc xong truyện này, đã trách tôi viết một truyện không có đoạn kết. Nhưng tôi thì không nghĩ vậy… Đọc một cuốn truyện, khi gấp sách lại, cảm giác của người đọc như thế nào, đó chính là đoạn kết.

Người viết truyện, nhiều lúc thấy mình có đủ oai quyền như Thượng Đế. Tạo nên một nhân vật rồi có quyền để cho sống hay là bắt phải chết. Cái sống và cái chết của những nhân vật trong truyện được cái ông Thượng Đế nho nhỏ ấy toàn quyền quyết định…

Tôi có thể để cho những người trong truyện của tôi cùng bay trên một chuyến bay định mệnh, ra đi rồi không bao giờ trở lại. Làm như vậy, may ra gợi được lòng thương tiếc của những độc giả đa cảm, thương tiếc những kiếp người tài hoa, chưa được hưởng trọn vẹn tuổi trẻ đã vội sớm vĩnh biệt cuộc đời. Nhưng tôi không làm như vậy. Cái đoạn kết ấy nó dễ dãi quá, tuy rằng mang nhiều tính chất bi thảm nhưng mà lại hết sức tầm thường.

Có lẽ tôi cần phải thú thực với bạn đọc một điều này… Tôi đã gửi đời tôi vào các nhân vật trong truyện. Tôi cố đưa tôi, đưa những người bạn thân của tôi, những uất nghẹn của mười ba tuổi lính, của hơn ba chục tuổi trời lên hơn hai trăm trang giấy. Tôi viết văn mà thấy như mình đang kể chuyện, chuyện cuộc đời mình. Vậy thì làm sao mà có thể viết đoạn kết khi cuộc đời của mình chưa đi vào đoạn kết ?...

Những người bạn văn như Văn Quang, Cung Trầm Tưởng, Hoàng Song Liêm… người nào cũng đã nghĩ dùm tôi một đoạn kết thật đẹp và tròn trĩnh. Như để cho Trọng, một kiểm soát viên phi trường, giải ngũ… rồi một ngày nào đó, lên đón người yêu ở phi trường Tân Sơn Nhất, nhìn phi cơ hạ cánh và cát cánh, thấy nhớ ghê gớm cái không khí phi trường. Trọng lại xin tái ngũ… Một lần trả đồ quân trang, lại một lần lĩnh đồ quân trang, các bạn tôi cho rằng đấy cũng là những nét đặc biệt của kiếp ka ki.

Tôi đồng ý rằng, cái không khí phi trường nó quyến rủ lắm. Đã một lần lâu lắm, phi trường Biên Hòa đóng cửa để sửa chữa lại phi đạo, phi cơ về hết Tân Sơn Nhất, tôi đã khổ sở vì nhớ tiếng chim kêu… Những ngày đó, ngồi trên đài kiểm soát phi trường, tôi thấy một cái vắng lặng mênh mông và vô cùng buồn nản… Nhưng phải thật với lòng mình. Khi đã giải ngũ rồi, ít có người nào lại làm đơn xin tái ngũ. Tôi nghĩ có lẽ vì tự ái… Vì không muốn bị mang tiếng là rời nhà binh ra là… đói. Tôi rất muốn tránh những chuyện gì gượng ép, nó làm phật lòng những người bạn tôi, đã từ lâu mang nặng mặc cảm rằng cái áo ka ki đã làm mình phí cả một nửa kiếp người.

Tôi cố làm nổi bật những người như Pi lốt Thái Bình. Con người không bao giờ thích rắc rối, cầu kỳ. Trong một bữa ăn có mười ba người, Pi lốt Thái Bình cảm khái "con người ta

có số mệnh, cái con số mười ba, nó đâu có làm gì được nhau…" Nhưng rồi khi vợ đẻ con trai, nhất định không đặt tên con trai mình là Long. Những người bạn tên Long đều đã chết… Pi lốt Thái Bình cũng có một chút mê tín, nhưng nặng hơn, nó là lòng thương nhớ bạn. Đặt tên con như vậy, cái tên đó nó cứ nhắc tới những kỷ niệm ngày xưa… Những người sống cuộc đời bấp bênh, thường hay tự đi tìm một chút gì an ủi. Tôi biết một số phi công của một phi đoàn khu trục nọ, chỉ hút thuốc lá Lucky vì nghĩ rằng đã để được cái may mắn vào trong túi.

Thế nào cũng có nhiều người bạn trách tôi chưa viết đủ những vui, buồn của giới mũ xanh. Tôi chỉ biết có vậy thành ra chỉ viết được như vậy. Lòng người, không phải là đại dương để chứa được hết nước của ngàn con sông.

Những chuyện buồn trong đời tôi, chắc cũng chỉ như những đám mây mù, rồi sẽ dần tan. Những chuyện không đẹp, chắc cũng chỉ như một đám mưa bóng mây, rơi xuống bất chợt nhưng mà mau tạnh…

Các bạn của tôi ơi !... Các bạn đòi cho cuốn truyện có một đoạn kết. Tôi xin nói lại rằng, chuyện này chính là chuyện của đời tôi. Rồi một ngày nào, các bạn gặp tác giả đi trên lề đường mũ áo xênh xang hay là thân tàn ma dại, ấy đó chính là đoạn kết của cuốn truyện này…

Sài Gòn, đầu mùa mưa 1966
Dương Hùng Cường